

Thanh Chương, ngày 12 tháng 3 năm 2019

Số: 02/2019/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST- DS ngày 16 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị: **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1976; địa chỉ: Khối X, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA.

Bị đơn: Chị **Đỗ Thị Kiều H**, sinh năm: 1983; địa chỉ: Khối Y, , thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA.

Anh **Chu Văn Tú**, sinh năm: 1983; địa chỉ: địa chỉ: Khối Y, , thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh: **Phan Nhân Hậu**, sinh năm 1975; địa chỉ: Khối X, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Chu Văn T và chị Đỗ Thị Kiều H có nghĩa vụ trả số nợ 920.000.000đồng (*Chín trăm, hai mươi triệu*) cho vợ chồng anh Phan Nhân H và chị Nguyễn Thị V.

Chia kỷ phần: Anh Chu Văn T có nghĩa vụ trả số nợ 460.000.000đồng (*Bốn trăm, sáu mươi triệu*) cho vợ chồng anh Phan Nhân H và chị Nguyễn Thị V.

Chị Đỗ Thị Kiều H có nghĩa vụ trả số nợ 460.000.000đồng (*Bốn trăm, sáu mươi triệu*) cho vợ chồng anh Phan Nhân H và chị Nguyễn Thị V

Về án phí: Anh Chu Văn T và chị Đỗ Thị Kiều H phải chịu 19.800.000đồng (*Mười chín triệu, tám trăm ngàn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chia kỹ phần: Anh Chu Văn T phải chịu 9.900.000đồng (*Chín triệu, chín trăm ngàn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đỗ Thị Kiều H phải chịu 9.900.000đồng (*Chín triệu, chín trăm ngàn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại chị Nguyễn Thị V số tiền 19.800.000đồng (*Mười chín triệu, tám trăm ngàn*) tiền tạm ứng phí đã nộp theo biên lai số 0001484 ngày 14/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng

